

PHỤ LỤC II-01

Chi tiết nội dung báo cáo tình hình thực hiện đối với mỗi dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình

2.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:

Vốn NSTW phân bổ 6.501 triệu đồng (trong đó vốn ĐTPT: 5.178 triệu đồng, vốn VN: 1.323 triệu đồng) để thực hiện các nội dung:

- Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở: 05 hộ.
- Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở: 27 hộ.
- Nội dung số 03: Hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề: 0 hộ.
- Nội dung số 04: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán: 441 hộ, tập trung: 02 công trình.

2.2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết:

Vốn NSTW: 12.567 triệu đồng, để thực hiện các nội dung: làm nhà dự án định canh, định cư tập trung; sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung và tại chỗ.

2.3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

Vốn phân bổ 8.613 triệu đồng (trong đó NSTW: 7.751 triệu đồng, NSDP 862 triệu đồng). Cụ thể:

a. Tiểu Dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: Vốn NSTW: 3.592 triệu đồng để hỗ trợ trồng 243,73 ha rừng sản xuất.

b. Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN: Vốn NSTW: 4.159 triệu đồng để thực hiện các nội dung:

- Nội dung số 01: Hỗ trợ 11 dự án phát triển sản xuất.

2.4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc:

Vốn phân bổ 26.858 triệu đồng (trong đó NSTW: 26.529 triệu đồng, NSDP 330 triệu đồng) để thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại 11 thôn /11 xã
- Duy tu bảo dưỡng 22 công trình/11 xã

2.5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

Vốn phân bổ 11.870 triệu đồng (trong đó NSTW: 11.870 triệu đồng, NSDP 2.557 triệu đồng) để thực hiện các nội dung sau:

a. Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường Phổ thông có học sinh bán trú (trường phổ thông có HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS. Cụ thể:

- Xây phòng ở cho học sinh bán trú, nội trú; xây dựng công trình vệ sinh, nước sạch ở trường học; xây dựng Nhà sinh hoạt, giáo dục văn hóa dân tộc ở trường học; xây dựng phòng học bộ môn: Số lượng 10 công trình, với kinh phí thực hiện NSTW phân bổ 8.677 triệu đồng.

- Công tác xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS với kinh phí thực hiện NSTW phân bổ 153 triệu đồng

b. Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS: Vốn NSTW phân bổ 187 triệu đồng.

Nội dung này địa phương không thể thực hiện trong năm 2022. Vì nội dung hỗ trợ đại học thuộc tiêu dự án 2, Dự án 3. Đối với nội dung hỗ trợ Đại học được nêu tại Khoản 2, Điều 47 Thông tư số 02/2022/TT-UBND (*Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học được tiếp nhận sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học thuộc đối tượng nêu tại điểm b khoản 1 Điều này*) và tại Khoản 2, Điều 48 Thông tư số 02/2022/TT-UBND (*Chuyên ngành đào tạo đại học, sau đại học do UBND cấp tỉnh quyết định theo nhu cầu của địa phương*). Nhưng hiện tại trong năm 2022 trên địa bàn huyện không có đối tượng đáp ứng quy định nêu trên. Do vậy, không thể triển khai thực hiện nội dung Tiểu dự án 2-Dự án 5 (*đào tạo đại học*)

c. Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi: Vốn NSTW phân bổ 2.667 triệu đồng

Địa phương khó đạt mục tiêu theo kế hoạch. Nguyên nhân một số nội dung thực hiện thuộc Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS trùng với Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững. Mặt khác, kế hoạch vốn giao của 2 chương trình khá lớn do đó qua rà soát không đủ đối tượng để triển khai thực hiện. Do vậy trong năm 2022 huyện chỉ thực hiện được 12 lớp đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, với tổng kinh phí 854 triệu đồng.

d. Tiểu Dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp: Vốn NSTW phân bổ 186 triệu đồng để đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng với số lượng khoản 300 học viên.

2.6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch:

Vốn phân bổ 1.500 triệu đồng (*trong đó NSTW: 1470 triệu đồng, NSDP 30 triệu đồng*) để thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cho 9 thôn
- Xây dựng 01 câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian

2.7. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em:

Vốn phân bổ 535 triệu đồng (trong đó NSTW: 465 triệu đồng, NSDP 70 triệu đồng), để thực hiện các nội dung sau:

a) Nội dung số 01: Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em, với kinh phí thực hiện: 304,8 triệu đồng.

b) Nội dung số 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em, với kinh phí thực hiện: 77,9 triệu đồng.

c) Nội dung số 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế-xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị, với kinh phí thực hiện: 36 triệu đồng.

d) Nội dung số 04: Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng, với kinh phí thực hiện: 46,3 triệu đồng.

2.8. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn:

Tiểu Dự án 2: Vốn phân bổ 138 triệu đồng (trong đó NSTW: 108 triệu đồng, NSDP 30 triệu đồng), để thực hiện các nội dung sau:

- Nội dung số 01: Công tác truyền thông;
- Nội dung số 02: Duy trì và triển khai mô hình;
- Nội dung số 03: Kiểm tra, đánh giá.

2.9. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình:

Vốn phân bổ 1.166 triệu đồng (trong đó NSTW: 981 triệu đồng, NSDP 185 triệu đồng) để thực hiện các nội dung sau:

a. Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và CTMTQG: Vốn NSTW phân bổ 179 triệu đồng

b. Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN:

Vốn NSTW phân bổ 733 triệu đồng, để thực hiện các nội dung sau:

- Nội dung số 04: Hỗ trợ xây dựng các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã để phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh trật tự. Với kinh phí thực hiện: 691 triệu đồng.

- Nội dung số 05: Hỗ trợ xây dựng chợ sản phẩm trực tuyến vùng DTTS&MN. Với kinh phí thực hiện: 42 triệu đồng

c. Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình: Vốn NSTW phân bổ 69 triệu đồng